

Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ

V, ngày 08 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Lại Đức H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29 tháng 01 năm 2015 tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu, đến với nhau là tự nguyện. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do cuộc sống kinh tế khó khăn, vợ chồng không có sự đồng cảm, chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung, ngoài ra, chị D cho rằng anh H nghe lời bố mẹ đẻ, sống không có chính kiến và nghi ngờ anh H có người phụ nữ khác, anh H giải thích, chị D không nghe, vợ chồng liên tục

xảy ra cãi vã. Từ tháng 02 năm 2020 chị D đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở, anh H không đi tìm vì anh cho rằng chị D tự đi thì phải tự về, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh H, chị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, do đó anh chị thống nhất xin thuận tình ly hôn để hai bên ổn định tư tưởng, ổn định cuộc sống. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D có một con chung là Lại Thùy L, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2015. Ly hôn, vì con đang ở cùng chị D cuộc sống ổn định, mặt khác, con hiện còn nhỏ, lại là con gái, cần sự chăm sóc của người mẹ, do đó anh H, chị D thống nhất thỏa thuận: Chị D trực tiếp nuôi con chung Lại Thùy L. Anh H không phải cấp dưỡng cho con chung. Thỏa thuận trên của anh chị là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D thống nhất trình bày anh chị không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2015, quyền số 03, ngày 29 tháng 01 năm 2015, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống và cách cư xử các mối quan hệ trong gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra anh chị đã được hai bên gia đình phân tích hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh chị đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dạy con chung Lại Thùy L, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2015. Anh Lại Đức H không phải cấp dưỡng cho con chung Lại Thùy L.

1.2.2. Anh Lại Đức H có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lại Đức H và chị Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh chị đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0003776 đề ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình
(GCNKH số 08/2015, quyển số 03, ngày
29 tháng 01 năm 2015);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương